

Số: 87/2024/QĐ-PT

Hậu Giang, ngày 10 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Khải

Các Thẩm phán:

Ông Dương Quốc Tuấn

Ông Hồ Văn Luông

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 62/2023/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo như sau:

Ngày 12 tháng 10 năm 2023, nguyên đơn ông H có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Tại phiên làm việc ngày 22/4/2024, nguyên đơn ông H giữ nguyên yêu cầu rút đơn khởi kiện.

Căn cứ theo Điều 299 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì phải hỏi ý kiến của bị đơn. Tòa án đã triệu tập nhiều lần đối với bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đồng thời thông báo cho các đương sự nêu ý kiến về việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, nếu không có ý kiến thì xem như đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên, bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tất cả các lần triệu tập và không có ý kiến.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông H giữ nguyên yêu cầu rút đơn khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án dân sự sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị đơn, hủy bản án dân sự sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự.

Xét việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và với đạo đức xã hội. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và thông báo nhiều lần nhưng không có ý kiến phản hồi đối với việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số: 62/2023/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hậu Giang và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 47/2024/TLPT-DS ngày 27 tháng 2 năm 2024, về “*Tranh chấp thừa kế tài sản, yêu cầu chia tài sản chung và tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông H; Địa chỉ ấp N, xã A, huyện A, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn:

- Ông Mai S; Địa chỉ ấp T, xã T, huyện A, tỉnh Hậu Giang.

- Ông Mai N; Địa chỉ ấp N, xã A, huyện A, tỉnh Hậu Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Mai T; Địa chỉ ấp N, xã A, huyện A, tỉnh Hậu Giang.

- Bà Mai Tr; Địa chỉ ấp S, xã T, huyện A, tỉnh Hậu Giang.

- Ông Nguyễn Tr; Địa chỉ ấp S, xã T, huyện A, tỉnh Hậu Giang.

- Mai H; Địa chỉ ấp N, xã A, huyện A, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai S; Địa chỉ ấp T, xã T, huyện A, tỉnh Hậu Giang.

- Bà Lê S; Địa chỉ ấp N, xã A, huyện A, tỉnh Hậu Giang.

- Ông Đoàn H; Địa chỉ ấp N, xã A, huyện A, tỉnh Hậu Giang.

- Bà Hồ D; Địa chỉ ấp N, xã A, huyện A, tỉnh Hậu Giang.

- Bà Trần E; Địa chỉ ấp N, xã A, huyện A, tỉnh Hậu Giang.

- Ông Nguyễn Văn Đ1; Địa chỉ ấp N, xã A, huyện A, tỉnh Hậu Giang.

Người kháng cáo: Nguyên đơn ông H.

2. Án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông H được miễn toàn bộ án phí theo quy định do là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai H được miễn nộp tiền án phí.

Buộc bị đơn ông Mai S phải chịu 14.330.596^d (Mười bốn triệu ba trăm ba mươi nghìn năm trăm chín mươi sáu đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Hậu Giang.

Buộc bị đơn ông Mai N phải chịu 28.661.193^d (Hai mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi một nghìn một trăm chín mươi ba đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Hậu Giang.

Buộc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai Tr phải chịu 18.669.346^d (Mười tám triệu sáu trăm sáu mươi chín nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Hậu Giang.

Buộc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai T phải chịu 14.330.596^d (Mười bốn triệu ba trăm ba mươi nghìn năm trăm chín mươi sáu đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Hậu Giang.

Buộc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần E phải chịu 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Hậu Giang.

2.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Không ai phải chịu

3. Về chi phí đo đạc, định giá cấp sơ thẩm:

Ông H phải chịu phí đo đạc là 5.087.500^d (Năm triệu không trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Ông Mai S phải chịu chi phí đo đạc là 2.543.750^d (Hai triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng), ông Sơn phải có nghĩa vụ hoàn trả số tiền này lại cho ông H.

Ông Mai N phải chịu chi phí đo đạc là 5.087.500^d (Năm triệu không trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng), ông Ni phải có nghĩa vụ hoàn trả số tiền này lại cho ông H.

Bà Mai Tr phải chịu chi phí đo đạc là 2.543.750^d (Hai triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng) bà Tr phải có nghĩa vụ hoàn trả số tiền này lại cho ông H.

Bà Mai T phải chịu chi phí đo đạc là 2.543.750^d (Hai triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng), bà Tư phải có nghĩa vụ hoàn trả số tiền này lại cho ông H.

Bà Mai H phải chịu chi phí đo đạc là 2.543.750^d (Hai triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng) bà Hằng phải có nghĩa vụ hoàn trả số tiền này lại cho ông H. Do ông Mai S đang quản lý phần di sản thừa kế của bà Hằng nên ông Sơn phải có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Hồng số tiền này.

4. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2024.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- TAND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Hoàng Khải